



Name: \_\_\_\_\_

Lớp \_\_\_\_\_



## PHIẾU ÔN TOÁN TUẦN 12



Sách Cánh Diều



Mục tiêu:

- ✓ Chia một số thập phân cho một số tự nhiên
- ✓ Chia một số thập phân cho một số thập phân

### PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

**Câu 1.** Thương của 20 và 8 là:

- A. 0,4                      B. 5,2                      C. 4                      D. 2,5

**Câu 2.** Biết  $a = 0,7$ . Giá trị của biểu thức  $35 : a$  là:

- A. 0,5                      B. 50                      C. 0,05                      D. 5

**Câu 3.** Tìm số trung bình cộng của 1,36; 5,2 và 3,7 là:

- A. 4,32                      B. 5,13                      C. 3,42                      D. 3,15

**Câu 4.** Phép tính nào dưới đây có thương bằng 6?

- A.  $4,8 : 0,8$                       B.  $0,48 : 8$                       C.  $4,8 : 0,08$                       D.  $0,48 : 0,8$

**Câu 5.** Phép chia nào sau đây có thương nhỏ nhất?

- A.  $6,48 : 1,2$                       B.  $25,2 : 6$                       C.  $2 : 0,4$                       D.  $18 : 4$

**Câu 6.** Chia đều 21 yến gạo vào 6 bao. Hỏi mỗi bao chứa bao nhiêu yến gạo?

- A. 15 yến                      B. 5,2 yến                      C. 51 yến                      D. 3,5 yến

**Câu 7.** May mỗi bộ quần áo hết 2,8 m vải. Hỏi có 39,2 m vải thì may được bao nhiêu bộ quần áo?

- A. 12 bộ                      B. 13 bộ                      C. 14 bộ                      D. 15 bộ

**Câu 8.** Sau khi chế biến 46,8 kg nhãn tươi thành long nhãn, bác Hoa thu được số ki-lô-gam long nhãn giảm đi 9 lần so với số ki-lô-gam nhãn tươi. Hỏi bác Hoa đã thu được bao nhiêu ki-lô-gam long nhãn?

- A. 5,2 kg                      B. 37,8 kg                      C. 2,5 kg                      D. 38,7 kg





## PHẦN II. TỰ LUẬN

**Bài 1.** Tính nhẩm.

$$89,23 : 0,1 = \dots\dots\dots$$

$$0,76 : 0,01 = \dots\dots\dots$$

$$0,684 : 0,001 = \dots\dots\dots$$

$$27,36 : 100 = \dots\dots\dots$$

$$19,74 \times 0,01 = \dots\dots\dots$$

$$29,32 \times 100 = \dots\dots\dots$$

**Bài 2.** Đặt tính rồi tính.

$$24,6 : 6$$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

$$39,2 : 7$$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

$$5,6 : 8$$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

$$26 : 4$$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

$$8,74 : 3,8$$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

$$21,6 : 1,2$$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

$$8,4 : 0,4$$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

$$12 : 1,5$$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

$$9,1 : 0,35$$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....





**Bài 3.** Viết các phân số sau dưới dạng số thập phân:

$$\frac{3}{4} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{7}{8} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{3}{2} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{6}{5} = \dots\dots\dots$$

**Bài 4.** Tính giá trị của mỗi biểu thức sau.

a)  $24,48 : 18 + 5,27$

= .....

= .....

b)  $5,81 - 2,6 : 4$

= .....

= .....

**Bài 5.** Mẹ mua 1,5 kg táo hết 72 000 đồng. Sau đó mẹ mua thêm 1 kg táo cùng loại. Mẹ đã mua táo hết bao nhiêu tiền?

**Bài giải**

.....

.....

.....

.....

.....

**Bài 6.** Người ta rót hết 38,4 lít dầu ăn vào các chai, mỗi chai chứa 0,8 lít dầu. Cứ 6 chai dầu lại xếp vào 1 hộp. Hỏi cần bao nhiêu hộp để đựng hết số dầu đó?

**Bài giải**

.....

.....

.....

.....

.....



**ĐÁP ÁN – PHIẾU ÔN TẬP CUỐI TUẦN 12****PHẦN I. TRẮC NGHIỆM**

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
D	B	C	A	B	D	C	A

**Câu 1. Đáp án đúng là: D**Thực hiện phép chia  $20 : 8 = 2,5$ 

$$\begin{array}{r} 20 \quad | \quad 8 \\ \underline{16} \quad | \quad 2,5 \\ 40 \\ \underline{40} \\ 0 \end{array}$$

**Câu 2. Đáp án đúng là: B**Thực hiện phép chia  $35 : 0,7 = 50$ 

$$\begin{array}{r} 350 \quad | \quad 0,7 \\ \underline{00} \quad | \quad 50 \\ 0 \end{array}$$

**Câu 3. Đáp án đúng là: C**Trung bình cộng của 1,36; 5,2 và 3,7 là:  $(1,36 + 5,2 + 3,7) : 3 = 3,42$ **Câu 4. Đáp án đúng là: A**

$$4,8 : 0,8 = 6 \qquad 4,8 : 0,08 = 60$$

$$0,48 : 8 = 0,06 \qquad 0,48 : 0,8 = 0,6$$

**Câu 5. Đáp án đúng là: B**

$$6,48 : 1,2 = 5,4 \qquad 2 : 0,4 = 5$$

$$25,2 : 6 = 4,2 \qquad 18 : 4 = 4,5$$

Vì  $4,2 < 4,5 < 5 < 5,4$  nên phép chia  $25,2 : 6$  có thương nhỏ nhất.**Câu 6. Đáp án đúng là: D**



Mỗi bao chứa số yến gạo là:

$$21 : 6 = 3,5 \text{ (yến)}$$

Đáp số: 3,5 yến

**Câu 7. Đáp án đúng là: C**

Có 39,2 m vải thì may được số bộ quần áo là:

$$39,2 : 2,8 = 14 \text{ (bộ)}$$

Đáp số: 14 bộ

**Câu 8. Đáp án đúng là: A**

Bác Hoa đã thu được số ki-lô-gam long nhãn là:  $46,8 : 9 = 5,2 \text{ (kg)}$

## PHẦN II. TỰ LUẬN

### Bài 1.

- Khi chia một số thập phân cho 0,1; 0,01; 0,001... ta chỉ việc chuyển dấu phẩy của số đó lần lượt sang bên phải một, hai, ba... chữ số.
- Khi nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001;... hoặc khi chia một số thập phân cho 10, 100, 1 000,... ta chỉ việc chuyển dấu phẩy của số đó lần lượt sang bên trái một, hai, ba... chữ số.

$$89,23 : 0,1 = \mathbf{892,3}$$

$$0,76 : 0,01 = \mathbf{76}$$

$$0,684 : 0,001 = \mathbf{684}$$

$$27,36 : 100 = \mathbf{0,2736}$$

$$19,74 \times 0,01 = \mathbf{0,1974}$$

$$29,32 \times 100 = \mathbf{2\,932}$$

### Bài 2.

$$24,6 : 6$$

$$39,2 : 7$$

$$5,6 : 8$$





$$\begin{array}{r} 24,6 \overline{) 6} \\ 0 \ 6 \overline{) 4,1} \\ 0 \end{array}$$

$$26 : 4$$

$$\begin{array}{r} 39,2 \overline{) 7} \\ 4 \ 2 \overline{) 5,6} \\ 0 \end{array}$$

$$8,74 : 3,8$$

$$\begin{array}{r} 5,6 \overline{) 8} \\ 5 \ 6 \overline{) 0,7} \\ 0 \end{array}$$

$$21,6 : 1,2$$

$$\begin{array}{r} 26 \overline{) 4} \\ 20 \overline{) 6,5} \\ 0 \end{array}$$

$$8,4 : 0,4$$

$$\begin{array}{r} 8,7,4 \overline{) 3,8} \\ 1 \ 1 \ 4 \overline{) 2,3} \\ 0 \end{array}$$

$$12 : 1,5$$

$$\begin{array}{r} 21,6 \overline{) 1,2} \\ 9 \ 6 \overline{) 18} \\ 0 \end{array}$$

$$9,1 : 0,35$$

$$\begin{array}{r} 8,4 \overline{) 0,4} \\ 0 \ 4 \overline{) 21} \\ 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 120 \overline{) 1,5} \\ 0 \overline{) 8} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 9,10 \overline{) 0,35} \\ 2 \ 10 \overline{) 26} \\ 0 \end{array}$$

### Bài 3.

$$\frac{3}{4} = 3 : 4 = 0,75$$

$$\frac{7}{8} = 7 : 8 = 0,875$$

$$\frac{3}{2} = 3 : 2 = 1,5$$

$$\frac{6}{5} = 6 : 5 = 1,2$$

**Bài 4.** Tính giá trị của mỗi biểu thức theo quy tắc nhân chia trước, cộng trừ sau.

a)  $24,48 : 18 + 5,27$

$= 1,36 + 5,27$

$= 6,63$

b)  $5,81 - 2,6 : 4$

$= 5,81 - 0,65$

$= 5,16$

### Bài 5.

#### Bài giải

Mẹ mua thêm 1 kg táo hết số tiền là:





$$72\,000 : 1,5 = 48\,000 \text{ (đồng)}$$

Mẹ mua táo hết số tiền là:

$$72\,000 + 48\,000 = 120\,000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 120 000 đồng

### Bài 6.

#### Bài giải

6 chai chứa số lít dầu là:

$$0,8 \times 6 = 4,8 \text{ (l)}$$

Cần số hộp để đựng số dầu đó là:

$$38,4 : 4,8 = 8 \text{ (hộp)}$$

Đáp số: 8 hộp

